

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 27-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Tăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Huân và bà Lê Thị Thanh Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Thị C**, tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1979, tại huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn): Không học; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn L (đã chết) và bà Chu Thị C, sinh năm 1943; có chồng là Lò Văn M, sinh năm 1964, có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bản án số 84/2015/HSST ngày 18/8/2015), chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo tạm giữ từ ngày 24/8/2023 đến ngày 02/9/2023, tạm giam từ ngày 02/9/2023 cho đến nay, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Giàng Thị Nhung –Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*** Người có nghĩa vụ liên quan:** Anh Lò Văn H, sinh năm 1992; địa chỉ: Bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại bản Ngựa, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang Lường Thị C đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của bị cáo 06 gói nilon màu xanh, trong đó có 05 gói (gồm 01 gói to, 04 gói nhỏ) bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột nghi ma túy (loại Heroine) và 01 gói bên trong chứa 01 (một) viên nén màu hồng nghi ma túy; thu giữ thêm của bị cáo số tiền 50.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Ngày 24/8/2023 tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

- Mẫu 1: Chất màu trắng dạng cục và bột có trong 05 gói nilon màu xanh (gồm 01 gói to, 04 gói nhỏ) thu giữ của bị cáo có khối lượng 5,22 gam (ký hiệu 1), gửi toàn bộ làm mẫu vật trưng cầu giám định chất ma túy.

- Mẫu 2: Một viên nén màu hồng có trong 01 gói nilon màu xanh thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,09 gam (ký hiệu 2), gửi toàn bộ làm mẫu vật trưng cầu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1326/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột ký hiệu 1 gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu viên nén màu hồng ký hiệu 2 gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lường Thị C khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 23/8/2023 trên đường bị cáo đi làm ruộng về thuộc bản Ngựa xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Bị cáo mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không biết họ, tên, địa chỉ, khoảng 50 tuổi 02 gói nilon màu xanh, trong đó 01 (một) gói nilon màu xanh to chứa Heroine, 01 gói nilon màu xanh nhỏ bên trong có 01 viên nén màu hồng với giá tổng 02 gói là 3.000.000đồng; việc mua bán chỉ có bị cáo và người đàn ông đó, không có ai chứng kiến tham gia cùng. Mua được ma túy bị cáo cầm đi về nhà cất giấu. Đến 12 giờ 00 phút ngày 24/8/2023 bị cáo lấy gói Heroine ra cầu lấy một phần rồi chia nhỏ thành 05 gói, gói to bị cáo vẫn gói lại như ban đầu, các gói nhỏ bị cáo gói lại bằng các mảnh nilon màu xanh có sẵn trong nhà và cất giấu dưới đệm với mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Lò Văn H đến nhà bị cáo hỏi mua Heroine, bị cáo đã bán cho Lò Văn H 01 gói heroine với giá 50.000đồng, mua được heroine Lò Văn H cầm gói heroine xuống gầm sàn nhà bị cáo sử dụng. Được khoảng 30 phút sau thì Lò Văn H quay lên trên nhà bị cáo và nói cho xin cốc nước và ngồi chơi ở nhà bị cáo. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo đến nhà bị cáo đã phát hiện và bắt quả tang bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng, ngoài ra cũng thu giữ của bị cáo 50.000đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Cáo trạng số: 165/CT-VKSTG ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo Lường Thị C về tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa luận tội của Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lường Thị C và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lường Thị C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Lường Thị C từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 5,14 gam Heroine, 0,01 gam Methamphetamine còn lại, 06 (sáu) mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 50.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, thu của bị cáo Lường Thị C.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Cáo trạng truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng người, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo có bố đẻ ông Lường Văn Lê được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và cân nhắc về điều kiện, hoàn cảnh cho bị cáo hưởng mức **án thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa**; không phạt bổ sung bằng tiền, miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố, không có ý kiến bổ sung vào lời bào chữa, không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 24/8/2023, tại nhà bị cáo Lường Thị C ở bản Ngúa, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Lường Thị C bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép 5,22 (năm phẩy hai mươi hai) gam Heroine và 0,09 gam (không phẩy không chín) gam Methamphetamine nhằm mục đích để bán lẻ thu lợi. Hành vi của bị cáo phù hợp với

biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ; biên bản khám xét; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, kết luận giám định, lời khai của bị cáo và người có nghĩa vụ liên quan Lò Văn Hưng trong quá trình điều tra, tại phiên tòa; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lương Thị C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của bị cáo là 5,31 gam (5,22 gam heroine và 0,09 gam Methamphetamine), vì vậy hành vi của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;”

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị xử lý nghiêm minh nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Hơn nữa ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội, vì vậy hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân:* Năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bản án số 84/2015/HSST ngày 18/8/2015), đến ngày 01/12/2016 chấp hành xong án phạt, tính đến ngày 24/8/2023 bị cáo đã được xóa án tích, bị cáo đã từng bị xét xử nên có nhân thân xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bổ đề bị cáo ông Lương Văn Lê được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội rất nghiêm trọng, bị cáo là người từng bị xét xử về tội phạm ma túy nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép

chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên sau khi chấp hành án xong trở về địa phương vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 của Bộ luật Hình sự và có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của người bào chữa, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xét xử về tội ma túy, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học sống có ý thức chấp hành pháp luật nhưng sau khi chấp hành án xong trở về bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy lần phạm tội này Hội đồng xét xử cần có mức hình phạt nghiêm khắc hơn để giáo dục bị cáo nên đề nghị của người bào chữa là chưa phù hợp, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thuộc hộ nghèo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng vụ án: Đối với 5,14 gam heroine và 0,01 gam Methamphetamine (vật chứng còn lại, hoàn lại sau khi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 06 (sáu) mảnh nilon màu xanh là công cụ dùng vào việc phạm tội; 01 (một) vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của bị cáo là vật không có giá trị. 50.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là tiền do bị cáo bán ma túy mà có. Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Án phí: Bị cáo Lương Thị C là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cá nhân thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Thị C.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi, không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 23/8/2023. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ điều tra xác minh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Lò Văn H, sinh năm 1992, trú tại bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên là người đã mua 01 gói Heroine của bị cáo C với giá 50.000đồng. Quá trình điều tra xác định sau khi mua được Heroine của bị cáo C, Lò Văn H đã đi xuống dưới gầm sàn nhà sử dụng hết bằng hình thức hít nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn H là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lương Thị C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lương Thị C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2023.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong chứa 5,14 (năm phẩy mười bốn) gam Heroine và 0,01 (không phẩy không một) gam Methamphetamine.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong gồm 06 (sáu) mảnh nilon màu xanh và 01 (một) vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 50.000đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, thu của bị cáo Lương Thị C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Lương Thị C được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Lương Thị C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27/11/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- CQTHAHS – Công an tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng A Tăng